

Bản án số: 07/2022/HNGĐ-PT

Ngày 12-12-2022

V/v ly hôn, tranh chấp nuôi
con khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lộc Sơn Thái;

Các Thẩm phán:

Ông Phạm Văn Tuệ

Bà Nguyễn Thị Minh Thủy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thị Phương Chi - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:
Ông Lộc Văn Đông - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 09/2022/TLPT-HNGĐ ngày 28 tháng 10 năm 2022 về việc xin ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn;

Do Bản án Hôn nhân gia đình sơ thẩm số 31/2022/HNGĐ-ST ngày 07 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 09/2022/QĐ-PT ngày 24 tháng 11 năm 2022; giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị M, sinh năm 1998. Nơi cư trú: Xã H, huyện H, tỉnh N; có mặt.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Duy K, sinh năm 1993. Nơi cư trú: Thôn K, xã Đ, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

Người kháng cáo: Anh Nguyễn Duy K là bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và Bản án dân sự sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyên đơn chị Trần Thị M trình bày: Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị M và anh Nguyễn Duy K sau thời gian tự nguyện tìm hiểu ngày 28/01/2019 anh chị có đi đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện H, tỉnh N. Sau khi được hai bên gia đình tổ chức cưới hỏi theo phong tục địa phương, anh chị

chuyển về chung sống tại Thôn K, xã Đ, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Thời gian đầu anh chị chung sống hạnh phúc, hòa thuận, nhưng sau đó do anh Kiên thường xuyên cờ bạc, rượu chè, không quan tâm đến vợ con nên cuộc sống vợ chồng ngày càng mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Duy K.

Về con chung: Quá trình chung sống, chị và anh Nguyễn Duy K có 02 con chung là Nguyễn Trần Anh T, sinh ngày 16/4/2019, Nguyễn Duy Huy H, sinh ngày 29/9/2020, hiện nay các con chung đang ở cùng chị Trần Thị M. Khi ly hôn, chị yêu cầu được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả hai con chung đến khi trưởng thành và không yêu cầu anh Kiên phải cấp dưỡng nuôi con. Hiện nay chị đang làm việc tại cửa hàng tiện ích MB, tại xã H, huyện H, tỉnh N, chị làm việc theo giờ hành chính, được nghỉ chủ nhật hàng tuần, lương tháng trung bình là 8.000.000đồng/tháng, được phụ cấp thêm 300.000đồng. Ngoài ra, chị còn làm thêm may mặc tại nhà, tổng thu nhập hàng tháng của chị từ 9.500.000đồng đến 11.000.000đồng, đảm bảo điều kiện để nuôi con. Bản thân chị còn tiết kiệm được một khoản tiền 150.000.000đồng để phòng lúc ốm đau. Từ sau khi ly thân, chị đã xin học cho 02 con tại trường mầm non H ở gần nhà tại xã H, huyện H, tỉnh N.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Duy K trình bày: Về quan hệ hôn nhân: Anh nhất trí với phần trình bày của chị Trần Thị M về điều kiện và thời gian kết hôn tuy nhiên anh cho rằng về mâu thuẫn vợ chồng là bất đồng về lựa chọn nơi sinh sống và làm ăn kinh tế, chị Trần Thị M muốn vợ chồng về N sống gần bố mẹ và xây dựng kinh tế tại đó. Tuy nhiên, do bố anh đã mất, hoàn cảnh gia đình neo người chỉ còn anh và mẹ, nhà lại nhiều việc, nên anh không đồng ý. Vợ chồng anh đã sống ly thân không còn quan tâm, chăm sóc nhau nữa. Nay chị Trần Thị M xin ly hôn anh đồng ý.

Về con chung: Có 02 con như chị Trần Thị M trình bày. Khi ly hôn anh yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Trần Anh T, để chị Trần Thị M trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Duy Huy H, không ai phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền đi lại thăm nom con, không ai được cản trở. Anh cung cấp bảng lương của công ty Công ty TNHH PKT VN; địa chỉ tại thôn K, xã H, huyện T, tỉnh B với mức trung bình từ 8.000.000 đồng đến hơn 9.000.000 đồng. Tuy nhiên, hiện anh đã nghỉ việc và làm công việc khác ở gần nhà, do mới đi làm được hơn một tháng, tháng 7/2022 anh làm công ít nên lương tháng được 1.200.000 đồng, còn lương tháng 8 chưa được nhận nên anh không cung cấp được tài liệu chứng cứ chứng minh mức thu nhập hiện tại. Ngoài ra, nhà anh còn có làm trang trại chăn nuôi bò, dê, lợn. Tổng thu nhập của anh một tháng từ 15.000.000đồng đến 17.000.000đồng, đảm bảo đủ điều kiện nuôi con.

Tại bản án số 31/2022/HNGĐ-ST ngày 07 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đã quyết định:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều

55, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 85 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị M và anh Nguyễn Duy K.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Trần Anh T, sinh ngày 16/4/2019, Nguyễn Duy Huy H, sinh ngày 29/9/2020 cho chị Trần Thị M trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các con chung trưởng thành, đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Duy K không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trường hợp vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cơ quan, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Không xem xét giải quyết.

Ngoài ra Bản án còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm bị đơn anh Nguyễn Duy K có đơn kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm giải quyết cho anh được nuôi con chung là cháu Nguyễn Trần Anh T, sinh ngày 16/4/2019.

Tại phiên toà phúc thẩm anh Nguyễn Duy K vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, chị Trần Thị M không đồng ý và yêu cầu được nuôi cả 02 con chung.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về nội dung đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của anh Nguyễn Duy K, đề nghị giữ nguyên Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị M và anh Nguyễn Duy K đã thỏa thuận ly hôn với nhau. Việc thuận tình ly hôn là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Cần công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị M và anh Nguyễn Duy K.

[3] Về con chung: Giữa chị Trần Thị M và anh Nguyễn Duy K có 02 con chung là Nguyễn Trần Anh T, sinh ngày 16/4/2019, Nguyễn Duy Huy H, sinh

ngày 29/9/2020. Xét kháng cáo của anh Nguyễn Duy K yêu cầu cấp phúc thẩm giải quyết cho anh được nuôi con chung là cháu Nguyễn Trần Anh T, HĐXX thấy rằng cả chị Trần Thị M và anh Nguyễn Duy K đều có công việc, nhà cửa và thu nhập ổn định, hai bên đều có người thân hỗ trợ trong việc chăm sóc con cái, anh chị đều có đủ điều kiện để chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tuy nhiên cả hai bên đều có nguyện vọng được nuôi con chung, xét thấy anh chị có 02 người con chung, cháu Nguyễn Duy Huy H còn nhỏ dưới 36 tháng tuổi, cần sự chăm sóc của mẹ. Cháu Nguyễn Trần Anh T đã trên 36 tháng tuổi (gần 4 tuổi) cần giao cháu Nguyễn Trần Anh T cho anh Nguyễn Duy K là phù hợp để hai bên đều có điều kiện chăm sóc, quan tâm con được tốt hơn.

[4] Đối với ý kiến của chị Trần Thị M cho rằng anh Nguyễn Duy K có uống rượu và đánh bài tuy nhiên không có căn cứ chứng minh anh Nguyễn Duy K có hành vi như chị Minh trình bày và anh Kiên cũng không thừa nhận. Tại cấp phúc thẩm anh Nguyễn Duy K cung cấp cho Tòa án Hợp đồng lao động giữa anh với Công ty cổ phần Greatwood, địa chỉ thôn N, xã Đ, huyện H, tỉnh Lạng Sơn đề ngày 01/11/2022 với mức lương 3.480.000đ/tháng để chứng minh cho việc anh có mức thu nhập ổn định để nuôi con. Cấp sơ thẩm cũng nhận định cả hai vợ chồng đều đủ điều kiện nuôi con. Do vậy, Hội đồng xét xử thấy rằng cần chấp nhận cho anh Nguyễn Duy K được nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục cháu Nguyễn Trần Anh T đến khi trưởng thành, đủ 18 tuổi là phù hợp. Chị Trần Thị M phải có trách nhiệm giao cháu Nguyễn Trần Anh T cho anh Nguyễn Duy K.

[5] Đối với ý kiến phát biểu của Đại diện viện kiểm sát không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[7] Về án phí: Do yêu cầu kháng cáo của anh Nguyễn Duy K được chấp nhận nên anh không phải chịu tiền án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 308; Điều 309; Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 85 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị đơn anh Nguyễn Duy K; Sửa một phần Bản án Hôn nhân gia đình sơ thẩm số: 31/2022/HNGĐ-ST ngày 07 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn, cụ thể:

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Trần Anh T, sinh ngày 16/4/2019, cho anh Nguyễn Duy K được trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục cho đến khi trưởng thành, đủ 18 tuổi. Buộc chị Trần Thị M phải có trách nhiệm giao cháu Nguyễn Trần Anh T cho anh Nguyễn Duy K. Chị Trần Thị M không

phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

2. Về án phí: Anh Nguyễn Duy K không phải chịu án phí phúc thẩm. Trả lại cho anh Kiên 300.000đ đã nộp theo biên lai thu tiền AA/2021/0004351 ngày 19/9/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Lạng Sơn.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Tổ HCTP; Phòng KTNV&THA;
- TAND huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn;
- CC THADS h. H, tỉnh Lạng Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa Dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Lộc Sơn Thái